



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0034147

(51)⁷ A45D 34/04

(13) B

(21) 1-2016-03261

(22) 02/02/2015

(86) PCT/KR2015/001066 02/02/2015

(87) WO2015/115868 06/08/2015

(30) 10-2014-0012244 03/02/2014 KR; 10-2014-0040181 03/04/2014 KR

(45) 25/11/2022 416

(43) 25/11/2016 344A

(73) LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)

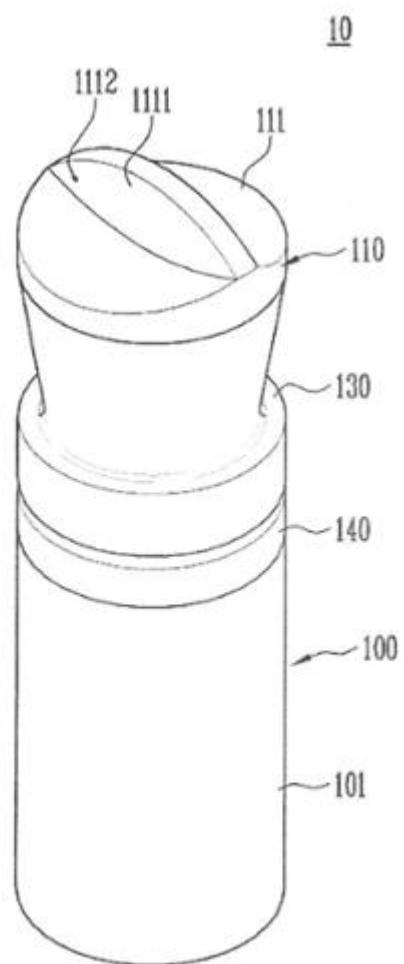
(Sinmunno 2-ga) 58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 110-783, Republic of Korea

(72) LEE, Henson (KR); RYU, Jong-kuk (KR).

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) LỌ MỸ PHẨM

(57) Sáng chế đề cập đến lọ mỹ phẩm bao gồm nắp có phần thoa ghép với phần dưới của nó; và phần ấn ghép với phần trên của thân chứa chính, và được tạo ra kết cấu để điều khiển việc xả các mỹ phẩm chứa trong thân chứa chính bằng cách nâng lên hoặc hạ xuống, và đặt phần thoa bên trong phần ấn khi nắp được ghép với phần trên của phần ấn, sao cho khi vòi phun của thân chứa chính được ấn bởi phần ấn, các mỹ phẩm phun qua vòi phun có thể được cấp trực tiếp đến bề mặt của phần thoa bố trí trong phần ấn, nhờ đó cho phép các mỹ phẩm được bôi đều lên toàn bộ phần thoa và nâng cao sự thuận tiện cho người sử dụng.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến lọ mỹ phẩm, cụ thể hơn sáng chế đề cập đến lọ mỹ phẩm sẽ cho phép các mỹ phẩm được phun lên phần thoa bằng cách hạ phần ấn, và người sử dụng giữ nắp mà phần thoa được ghép vào đó để sử dụng các mỹ phẩm, nhờ đó nâng cao sự thuận tiện cho người sử dụng.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Các mỹ phẩm đặc như kem nền hoặc các mỹ phẩm dạng lỏng như kem chống nắng, v.v.. được sử dụng để đồng thời tạo ra các hiệu quả bảo vệ da, làm cho da đẹp hơn, và làm giảm nếp nhăn v.v.. Ở đây, người sử dụng có thể sử dụng phương pháp bôi các mỹ phẩm lên phần thoa và sau đó thoa các mỹ phẩm này lên da.

Lọ mỹ phẩm có thể được bán với phần thoa có sẵn trong đó, và phần thoa thường có thể nằm bên trong nắp của lọ mỹ phẩm. Do đó, để sử dụng các mỹ phẩm, người sử dụng phải mở nắp để lấy phần thoa ra, và sau đó đặt, trên ngón tay của họ, dải đàn hồi hoặc chi tiết tương tự tạo trên phần thoa, và sau đó tiếp xúc phần thoa với các mỹ phẩm sao cho lượng mỹ phẩm xác định có thể được bôi lên phần thoa.

Tuy nhiên, có vấn đề với lọ mỹ phẩm đã biết này rằng do phần thoa được tạo ra một cách riêng biệt, nên không thuận tiện để sử dụng phần thoa. Nghĩa là, người sử dụng phải lấy phần thoa ra khỏi lọ mỹ phẩm, và trong quá trình này, người sử dụng có thể làm rơi phần thoa và lãng phí các mỹ phẩm, làm bẩn phần thoa, hoặc làm mất phần thoa.

Ngoài ra, khi sử dụng lọ mỹ phẩm đã biết, do người sử dụng phải tự nhúng phần thoa trong các mỹ phẩm, nên các mỹ phẩm có thể không được sử dụng theo cách đều trong quá trình nhúng và thoa lên da, do đó gây ra bất lợi.

Do đó, gần đây, một sản phẩm đã được phát triển trong đó các mỹ phẩm có thể được chứa bên trong thân chứa chính có dạng phun, và có nắp che ghép với phần trên của thân chứa chính và ở đó phần thoa được cố định vào đầu trên của nó, để khi nắp che ép phần vòi phun của thân chứa chính bởi người sử dụng, các mỹ phẩm có thể được phun trong bề mặt dưới của phần thoa nhờ vòi phun này, nhờ đó cho phép các mỹ phẩm rỉ ra bề mặt của phần thoa để người sử dụng có thể thoa các mỹ phẩm trên phần thoa vào da

trong trạng thái ở đó người sử dụng nắm chặt thân chứa chính.

Tuy nhiên, trong trường hợp này, do người sử dụng phải giữ thân chứa chính và thoa các mỹ phẩm lên da để sử dụng các mỹ phẩm trên phần thoa, có vấn đề rằng người sử dụng không thể không cảm thấy sự bất tiện do kích thích của thân chứa chính. Ngoài ra, do trọng lượng của thân chứa chính khác với các mỹ phẩm được sử dụng, người sử dụng không thể nắm chặt thân chứa chính. Do đó, áp lực đập nhẹ phần thoa lên da sẽ được sinh ra không đều, và do đó có sự lo lắng rằng các mỹ phẩm có thể không được sử dụng với lượng mong muốn.

Ngoài ra, trong trường hợp thoa các mỹ phẩm trong bề mặt dưới của phần thoa qua nắp che, để người sử dụng sử dụng các mỹ phẩm, các mỹ phẩm phải thấm qua phần thoa và rỉ ra bề mặt trên của phần thoa, và do đó các mỹ phẩm bất kỳ mà không lộ ra ở bề mặt của phần thoa sẽ bị bỏ phí, và vì vậy sẽ luôn có một lượng mỹ phẩm vẫn còn trong phần thoa, khiến cho khó giữ sạch phần thoa.

Ngoài ra, khi người sử dụng xả các mỹ phẩm nhờ sử dụng nắp che với bề mặt trên của phần thoa lộ ra bên ngoài, phụ thuộc vào áp lực phun của thân chứa chính, một lượng mỹ phẩm cấp trong bề mặt dưới của phần thoa có thể thấm qua phần thoa một cách mạnh và do đó trượt ra khỏi bề mặt trên của phần thoa, do đó lãng phí các mỹ phẩm và làm bắn các mỹ phẩm ra các vùng xung quanh, gây ra sự bất lợi và không thoải mái cho người sử dụng.

Tài liệu viện dẫn

Tài liệu sáng chế 1: Công bố đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 10-1322750 (đăng ký ngày 22 tháng 10 năm 2013)

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Theo một phương án, sáng chế đề xuất lọ mỹ phẩm có phần ấn trên phần trên của thân chứa chính kiểu phun, trong đó nắp được ghép đầu trên của phần ấn, phần thoa cố định với phần dưới của nắp được bố trí trong khoảng trống bên trong của phần ấn, và do đó, khi phần ấn hạ xuống và ấn vòi phun của thân chứa chính, các mỹ phẩm có thể được cấp một cách êm cấp đến phần thoa, nhờ đó nâng cao sự thuận tiện cho người sử dụng.

Theo một phương án khác, sáng chế đề xuất lọ mỹ phẩm trong đó các mỹ phẩm được phun trực tiếp vào bề mặt của phần thoa mà sẽ tiếp xúc với da khiến cho toàn bộ bề

mặt phần thoa có thể là được bôi lượng mỹ phẩm thích hợp, cho phép người sử dụng thoa các mỹ phẩm theo cách đều lên da, nhờ đó nâng cao sự thoải mái cho người sử dụng.

Theo một phương án khác, sáng chế đề xuất lọ mỹ phẩm trong đó ngay cả khi các mỹ phẩm được phun bởi phần ấn, các mỹ phẩm được truyền đến phần thoa khi nó lan rộng chỉ bên trong phần ấn, mà không rò rỉ ra ngoài, nhờ đó ngăn ngừa lãng phí các mỹ phẩm.

Theo một phương án khác, sáng chế đề xuất lọ mỹ phẩm trong đó các mỹ phẩm có thể được phun trực tiếp vào bề mặt của phần thoa sao cho khi so với các sản phẩm đã biết trong đó các mỹ phẩm thấm qua phần thoa và rỉ ra bề mặt, lượng sử dụng của các mỹ phẩm có thể được giảm và phần thoa có thể được giữ hợp vệ sinh.

Theo một phương án khác, sáng chế đề xuất lọ mỹ phẩm trong đó các mỹ phẩm có thể được ngăn không cho bị rò rỉ qua phần ở đó nắp và phần ấn được ghép khi áp suất của khoảng trống bên trong của phần ấn có thể được tăng bởi thành phần khí mà được phun cùng với các mỹ phẩm được phun khi nắp được ấn.

Theo một khía cạnh, sáng chế đề xuất lọ mỹ phẩm bao gồm nắp có phần thoa ghép với phần dưới của nó; và phần ấn ghép với phần trên của thân chứa chính, và được tạo ra kết cấu để điều khiển việc xả các mỹ phẩm chứa trong thân chứa chính bằng cách nâng lên hoặc hạ xuống, và đặt phần thoa bên trong phần ấn khi nắp được ghép với phần trên của phần ấn.

Cụ thể là, thân chứa chính có thể bao gồm phần chứa phun để chứa các mỹ phẩm; và vòi phun tạo trên đầu trên của phần chứa phun để xả các mỹ phẩm ra ngoài bằng cách ấn.

Cụ thể là, nắp có thể bao gồm phần núm có núm tạo trên bề mặt trên của phần núm.

Cụ thể là, phần trên của phần ấn có thể được cách biệt với bên ngoài khi nắp được ghép với phần trên của phần ấn.

Cụ thể là, lọ mỹ phẩm có thể còn bao gồm phần điều khiển nâng/hạ ghép với phần trên của thân chứa chính, và được tạo ra kết cấu để điều khiển việc nâng/hạ phần ấn, trong đó phần ấn được ghép với phần trên của phần điều khiển nâng/hạ và có chiều cao cụ thể, nhưng rỗng bên trong.

Cụ thể là, phần ấn có thể bao gồm lỗ xả mỹ phẩm được tạo ra kết cấu để cho phép các mỹ phẩm đi qua.

Cụ thể là, phần ấn có thể còn bao gồm phần lắp vòi phun mà kéo dài đến phần trên hoặc phần dưới của lỗ xả mỹ phẩm, và được ghép với vòi phun trong khi bao quanh chu vi của vòi phun.

Cụ thể là, phần ấn có thể có đường kính ngoài hoặc đường kính trong mà mở rộng khi nó sát hơn với đầu trên của nó.

Cụ thể là, phần ấn có thể có phần lõi dẫn hướng bên trong nó, và phần điều khiển nâng/hạ có thể có rãnh dẫn hướng tạo ra bên ngoài nó, được tạo ra kết cấu để đặt phần lõi dẫn hướng.

Cụ thể là, rãnh dẫn hướng có thể bao gồm rãnh nằm ngang và rãnh thẳng đứng, và phần lõi dẫn hướng có thể ngăn cản sự nâng/hạ của phần ấn khi được bố trí trong rãnh nằm ngang, và cho phép nâng/hạ phần ấn khi được bố trí trong rãnh thẳng đứng.

Cụ thể là, phần ấn có thể có phần lõi nâng/hạ tạo ra bên trong nó, phần điều khiển nâng/hạ có thể có rãnh nâng/hạ tạo ra bên ngoài nó, được tạo ra kết cấu để đặt phần lõi nâng/hạ, và rãnh nâng/hạ có thể được tạo ra ở vị trí mà phần lõi nâng/hạ được đưa vào trong đó khi phần lõi dẫn hướng được bố trí trong rãnh thẳng đứng.

Cụ thể là, nắp có thể còn bao gồm rãnh xả khí để cho phép thành phần khí chứa trong các mỹ phẩm phun từ thân chứa chính thấm qua phần thoa và được xả ra bên ngoài.

Cụ thể là, nắp có thể còn bao gồm phần cố định phần thoa được tạo ra kết cấu để cố định phần thoa, và có lỗ xả trong sẽ cho phép thành phần khí mà thấm qua phần thoa được đưa vào bên trong nó; và phần núm ghép với đầu trên của phần cố định phần thoa, và có lỗ xả ngoài được tạo ra trên bề mặt ngoài của nó, lỗ xả ngoài được tạo ra kết cấu để xả thành phần khí đưa vào qua lỗ xả trong, ra bên ngoài.

Cụ thể là, nắp có thể có phần bánh răng ở một mặt của nó, và phần ấn có thể có phần lõi ghép bánh răng ở vị trí tương ứng với phần bánh răng khi nắp được ghép.

Cụ thể là, lọ mỹ phẩm có thể còn bao gồm phần mép được tạo ra trên chu vi ngoài của phần ấn, và có đầu dưới ghép với thân chứa chính và đầu trên được tạo ra bằng hoặc cao hơn đầu trên của phần ấn.

Cụ thể là, phần thoa có thể được cấp các mỹ phẩm trong trạng thái nó được đặt cách với vòi phun.

Theo sáng chế, có thể tạo ra lọ mỹ phẩm trong đó, khi vòi phun của thân chứa chính được ấn bởi phần ấn, các mỹ phẩm có thể được cấp trực tiếp đến bề mặt của phần thoa bố trí trong phần ấn khiến cho toàn bộ bề mặt phần thoa có thể được bôi các mỹ phẩm theo cách đều, nhờ đó nâng cao sự thoải mái cho người sử dụng.

Theo sáng chế, có thể tạo ra lọ mỹ phẩm trong đó các mỹ phẩm có thể được chuyển đến phần thoa trong khi trải rộng chỉ bên trong phần ấn để ngăn không cho các mỹ phẩm bị bắn ra ngoài phần chứa ngay cả khi áp lực phun cao, nhờ đó ngăn không cho các mỹ phẩm bị lãng phí và bị nhiễm bẩn.

Theo sáng chế, có thể tạo ra lọ mỹ phẩm trong đó các mỹ phẩm có thể được phun lên bề mặt của phần thoa mà sẽ tiếp xúc trực tiếp với da của người sử dụng sao cho khi so với các sản phẩm đã biết mà cấp các mỹ phẩm lên bề mặt của phần thoa mà không tiếp xúc với da, lượng sử dụng của các mỹ phẩm có thể được giảm, và nhờ nâng cao sự thoải mái cho người sử dụng.

Theo sáng chế, có thể tạo ra lọ mỹ phẩm trong đó các mỹ phẩm có thể được phun trực tiếp vào bề mặt của phần thoa và nhờ đó phần thoa có thể được bôi lượng mỹ phẩm thích hợp, khiến cho lượng mỹ phẩm mong muốn có thể được thoa lên da ngay cả chỉ đơn giản bằng cách đập nhẹ phần thoa mà không phải vận phần thoa hoặc ấn phần thoa vào da với lực mạnh.

Theo sáng chế, có thể tạo ra lọ mỹ phẩm trong đó người sử dụng có thể đập nhẹ vào da trong trạng thái ở đó họ nắm chặt nắp mà phần thoa được ghép với phần dưới của nó mà không phải nắm toàn bộ thân chứa chính mà nặng và to hơn nắp, khiến cho người sử dụng có thể sử dụng các mỹ phẩm một cách thuận tiện.

Theo sáng chế, có thể tạo ra lọ mỹ phẩm sẽ cho phép thành phần khí được xả cùng với các mỹ phẩm được phun để được xả ra bên ngoài dọc theo rãnh xả khí, nhờ đó ngăn không cho áp suất bên trong của phần ấn tăng lên bởi thành phần khí này, khiến cho các mỹ phẩm không bị rò rỉ.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình chiếu phối cảnh của lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế;

Fig.2 là hình chiếu phối cảnh tách rời thể hiện lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế;

Fig.3 và Fig.4 là hình chiếu mặt cắt thể hiện lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế;

Fig.5 và Fig.6 là các hình vẽ trong suốt của bề mặt bên của lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế;

Fig.7 là hình chiếu phối cảnh tách rời thể hiện nắp của lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế;

Fig.8 là hình vẽ minh họa đường dẫn mà thành phần khí có thể được xả qua đó trong lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế;

Fig.9 là hình vẽ mặt cắt của lọ mỹ phẩm theo một phương án khác của sáng chế;

Fig.10 là hình chiếu phối cảnh tách rời thể hiện nắp của lọ mỹ phẩm theo một phương án khác của sáng chế;

Fig.11 là hình chiếu phối cảnh tách rời thể hiện lọ mỹ phẩm theo một phương án khác của sáng chế; và

Fig.12-Fig.13 là hình chiếu mặt cắt thể hiện lọ mỹ phẩm theo một phương án khác nữa của sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Các phương án để làm ví dụ của sáng chế sẽ được mô tả chi tiết hơn dưới đây có dựa vào các hình vẽ kèm theo. Tuy nhiên, sáng chế có thể được thể hiện trong các dạng khác và sẽ không được xem như bị giới hạn ở các phương án đưa ra trong bản mô tả này. Đúng hơn là, các phương án này được đưa ra sao cho chúng sẽ được bộc lộ đầy đủ và rõ ràng, và sẽ truyền đạt toàn bộ phạm vi của sáng chế đến người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực này. Trong toàn bộ bản mô tả của sáng chế, các số chỉ dẫn tương tự biểu thị các phần tương tự xuyên suốt các hình vẽ và các phương án của sáng chế khác nhau. Dưới đây, các phương án ưu tiên của sáng chế sẽ được mô tả chi tiết có dựa vào các hình vẽ kèm theo.

Fig.1 là hình chiếu phối cảnh của lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế, Fig.2 là hình chiếu phối cảnh tách rời thể hiện lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng

chế, và Fig.3 và Fig.4 là hình chiếu mặt cắt thể hiện lộ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế.

Như được thể hiện trên Fig.1-Fig.4, lộ mỹ phẩm 10 theo một phương án của sáng chế bao gồm thân chứa chính 100, nắp 110, phần thoa 120, phần ấn 130, và phần điều khiển nâng/hạ 140.

Thân chứa chính 100 tạo thành hình dạng bên ngoài của lộ mỹ phẩm 10. Thân chứa chính 100 có thể có dạng hình trụ với chiều cao lớn hơn đường kính của nó. Thân chứa chính 100 có thể được làm bằng kim loại hoặc chất dẻo hoặc vật liệu tương tự, nhưng không bị giới hạn ở đó. Tuy nhiên, do thân chứa chính 100 theo sáng chế có thể bao gồm phần chứa phun 101, nên vật liệu làm thân chứa chính 100 có thể được giới hạn ở kim loại để giúp ổn định phần chứa phun 101.

Thân chứa chính 100 có thể bao gồm phần chứa phun 101 và vòi phun 102. Thân chứa phun 101 có thể chứa các mỹ phẩm trong trạng thái lỏng hoặc trong trạng thái trộn của chất lỏng và khí, và duy trì khoảng trống bên trong của nó trong trạng thái ép để xả các mỹ phẩm chứa bên trong phần chứa phun 101 ra bên ngoài qua vòi phun 102.

Phần chứa phun 101 có thể có ngưỡng dạng bậc 1011 tạo trên phần trên của nó. Ở đây, ngưỡng dạng bậc 1011 được tạo ra để đặt phần điều khiển nâng/hạ 140. Đầu dưới của phần điều khiển nâng/hạ 140 có thể tiếp xúc theo cách kín với ngưỡng dạng bậc 1011 hoặc có thể nằm cách với ngưỡng dạng bậc 1011 này. Như sẽ được mô tả sau đây, phần điều khiển nâng/hạ 140 thực hiện việc nâng/hạ phần ấn 130 để xả các mỹ phẩm. Ở đây, việc nâng/hạ phần ấn 130 có thể được điều khiển bằng cách di chuyển phần lõi dẫn hướng 133 mà sẽ được mô tả sau ở vị trí cho phép nâng/hạ hoặc ở vị trí ngăn không cho nâng/hạ dọc theo rãnh dẫn hướng 141 của phần điều khiển nâng/hạ 140.

Vòi phun 102 được tạo ra ở phần giữa của đầu trên của phần chứa phun 101 và được tạo ra kết cấu để xả các mỹ phẩm ra bên ngoài. Vòi phun 102 có thể có hình dạng tương tự với các vòi phun thường lắp trong các phần chứa phun, và như nguyên tắc và kết cấu xả các mỹ phẩm mà được chứa bên trong phần chứa phun 101 khi vòi phun 102 được ép, các nguyên tắc và các kết cấu thông thường của việc phun hoặc bình phun có thể được áp dụng, và do đó việc mô tả chi tiết chúng sẽ được bỏ qua.

Vòi phun 102 có dạng trong đó nó nhô ra theo hướng đầu trên ở chiều cao cụ thể,

và ít nhất một phần của vòi phun 102 có thể được bao quanh bởi phần ấn 130. Tuy nhiên, nếu toàn bộ vòi phun 102 được bao quanh bởi phần ấn 130, sẽ không thể hạ phần ấn 130, và do đó phần ấn 130 được tạo ra kết cấu để được ghép với vòi phun 102 trong khi bao quanh chỉ một phần vòi phun 102. Ở đây, chiều cao của vòi phun 102 không được bao quanh bởi phần ấn 130 trở thành chiều cao nâng/hạ của phần ấn 130.

Vòi phun 102 được tạo ra trên bề mặt trên của phần chứa phun 101, và đầu dưới của vòi phun 102 có thể được bố trí bên trong phần chứa phun 101. Ở đây, vì vòi phun 102 được tạo ra kết cấu để quay quanh đường trục tâm mà xuyên qua vòi phun 102 theo hướng thẳng đứng, nên phần ấn 130 có thể quay trong trạng thái ở đó nó được cố định chắc chắn với vòi phun 102.

Theo cách khác, ngược lại, vòi phun 102 có thể được tạo ra kết cấu không quay quanh đường trục tâm mà chỉ phần ấn 130 cố định với vòi phun 102 để quay quanh vòi phun 102. Lý do tại sao mà phần ấn 130 được tạo ra kết cấu để quay là để cho phép phần lõi dẫn hướng 133 của phần ấn 130 di chuyển trong rãnh dẫn hướng 141 của phần điều khiển nâng/hạ 140. Điều này sẽ được mô tả chi tiết hơn dưới đây.

Mặt cắt ngang của vòi phun 102 có thể có dạng mũi tên để cho phép phần ấn 130 được ghép nhưng ngăn không cho nó bị tách ra. Trong trường hợp này, phần ấn 130 và vòi phun 102 có thể được cố định sao cho việc quay ngược nhau của chúng được cho phép. Nhờ đó, phần ấn 130 có thể quay khi nó ghép với vòi phun 102 sao cho nó không thể bị tách khỏi vòi phun 102.

Theo phương án của sáng chế, vòi phun 102 có thể được tạo ra có van xả lượng cố định (không được thể hiện trên hình vẽ) sao cho lượng mỹ phẩm cố định có thể được xả mỗi lần người sử dụng ấn vòi phun 102 nhờ sử dụng phần ấn 130. Nhờ đó, người sử dụng có thể điều chỉnh lượng mỹ phẩm để sử dụng chỉ đơn giản bằng cách thay đổi số lần ấn vòi phun 102 nhờ sử dụng phần ấn 130.

Nắp 110 có phần thoa 120 ghép với phần dưới của nó, và nắp 110 được ghép với phần trên của phần ấn 130 mà sẽ được mô tả chi tiết dưới đây. Nắp 110 có thể được tạo ra kết cấu sao cho, khi các mỹ phẩm được xả ra khỏi thân chứa chính 100, bề mặt dưới của phần thoa 120 tạo ở phần dưới của nó được lộ ra với các mỹ phẩm, và nhờ đó bề mặt của phần thoa 120 mà tiếp xúc trực tiếp với da được bôi đủ các mỹ phẩm. Kết cấu cụ thể

của nắp 110 sẽ được mô tả chi tiết hơn cùng Fig.7 dưới đây.

Fig.7 là hình chiếu phối cảnh tách rời thể hiện nắp 110 của lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế.

Như được thể hiện trên Fig.7, nắp 110 có thể bao gồm phần núm 111 và phần cố định phần thoa 113.

Phần núm 111 có núm 1111 được tạo ra trên bề mặt trên của nó. Phần núm 111 có thể được tạo ra sao cho bề mặt trên của nó được tạo ra răng cưa hoặc núm 1111 nhô lên từ bề mặt răng cưa. Nghĩa là, vì phần núm 111 được tạo ra có núm 1111 trên bề mặt trên của nó có bề mặt cong tạo răng cưa trong dạng đĩa, núm 1111 tạo trong các hình dạng khác nhau có mặt cắt ngang như dạng bầu dục hoặc các dạng khác mà có thể giúp người sử dụng nắm núm 1111, nên người sử dụng có thể dễ dàng nắm nắp 110. Điều này cho phép người sử dụng sử dụng phần thoa 120 một cách thuận tiện trong trạng thái ở đó người sử dụng nắm chặt nắp 110 do phần thoa 120 được cố định với phần dưới của nắp 110. Ở đây, bề mặt của núm 1111 của phần núm 111 có thể được tạo ra có bề mặt ma sát hoặc bề mặt lồi hoặc dạng bề mặt tương tự.

Phần cố định phần thoa 113 cố định phần thoa 120. Phần cố định phần thoa 113 được ghép với đầu dưới của phần núm 111, và có thể cho phép phần thoa 120 được ghép một cách chắc chắn với nắp 110. Ở đây, phần cố định phần thoa 113 có thể có kết cấu mà có thể được chia thành phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 và phần cố định phần thoa thứ hai 1132, và phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 được che bởi phần thoa 120, và phần cố định phần thoa thứ hai 1132 có thể nối phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 che bởi phần thoa 120 với phần núm 111.

Ít nhất một phần của phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 có thể được làm bằng vật liệu silic. Phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 có thể được tạo ra sao cho phần trên của nó hẹp nhưng phần dưới của nó rộng. Ngoài ra, phần dưới của phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 có thể được lắp bên trong phần thoa 120 và có thể được làm bằng vật liệu như bọt xốp hoặc vật liệu tương tự, nhờ đó cho phép phần thoa 120 mà khó khăn duy trì hình dạng của nó có hình dạng cụ thể.

Phần trên của phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 có thể có diện tích mặt cắt ngang lớn hơn lỗ (số chỉ dẫn không được thể hiện trên hình vẽ) tạo ra trong bề mặt dưới

của phần cố định phần thoa thứ hai 1132 mà có thể được làm bằng vật liệu hoặc có kết cấu sao cho kích thước của nó giảm được bởi ngoại lực, khiến cho khi phần trên của phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 được ấn để xuyên qua lỗ trên bề mặt dưới của phần cố định phần thoa thứ hai 1132 và sau đó phục hồi trở lại hình dạng ban đầu của nó, phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 và phần cố định phần thoa thứ hai 1132 được cố định một cách chắc chắn. Phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 dĩ nhiên có thể được ghép với phần cố định phần thoa thứ hai 1132 bằng chất dính hoặc cách tương tự. Tuy nhiên, phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 và phần cố định phần thoa thứ hai 1132 cũng có thể được ghép với nhau theo các phương pháp ghép khác.

Lọ mỹ phẩm đã biết thường có phần thoa bên trong nắp, và nắp được ghép kiểu chốt với thân chứa chính để người sử dụng có thể lấy phần thoa ra khỏi nắp để sử dụng phần thoa này. Tuy nhiên, theo phương án của sáng chế, nắp 110 được ghép liền khối với phần thoa 120 bằng phần cố định phần thoa 113, khiến cho người sử dụng có thể sử dụng phần thoa 120 trong trạng thái ở đó họ nắm chặt nắp 110.

Ngoài ra, để sử dụng lọ mỹ phẩm đã biết, người sử dụng phải cố định phần thoa trên ngón tay của họ nhờ sử dụng dải đàn hồi hoặc chi tiết tương tự tạo trong phần thoa để nhúng các mỹ phẩm để thoa lên da, nhưng do theo phương án của sáng chế, phần cố định phần thoa 113 mà phần thoa 120 được cố định vào đó được ghép với phần dưới của phần núm 111, nên người sử dụng có thể dễ dàng sử dụng phần thoa 120 mà không gặp bất lợi khi phải đặt dải đàn hồi trên ngón tay của họ. Ngoài ra, theo phương án của sáng chế, người sử dụng có thể sử dụng phần thoa 120 trong khi giữ nắp 110, và nhờ đó ngón tay của người sử dụng không cần tiếp xúc với phần thoa 120, nhờ đó ngăn không cho một lượng mỹ phẩm bị bôi lên ngón tay và do đó bị lãng phí.

Ngoài ra, trong lọ mỹ phẩm đã biết, phần thoa có thể được ghép với thân chứa chính, trong trường hợp đó người sử dụng phải giữ thân chứa chính để sử dụng phần thoa, và do đó phải trải qua sự bất tiện gây ra bởi trọng lượng và kích thước của thân chứa chính. Tuy nhiên, theo phương án của sáng chế, phần thoa 120 được cố định với nắp 110 có trọng lượng cụ thể, và nhờ đó người sử dụng có thể thoa các mỹ phẩm lên da một cách thuận tiện hơn.

Nắp 110 có thể được nâng và hạ cùng với phần ấn 130 với nó ghép với phần ấn 130, và ở đây, các mỹ phẩm được phun qua vòi phun 102 có thể đi qua khoảng trống bên

trong của phần ấn 130 và đến phần thoa 120. Ở đây, ở trường hợp trong đó thân chứa chính 100 chứa các mỹ phẩm trong phần chứa phun 101, các mỹ phẩm được xả có thể là thành phần khí hoặc thành phần chứa khí. Trong trường hợp này, thành phần khí được đưa vào trong khoảng trống bên trong của phần ấn 130, và do bề mặt trên của phần ấn 130 được bít kín bởi nắp 110, nên thành phần khí và các mỹ phẩm hoặc tương tự có thể rò rỉ qua bề mặt ngoài của nắp 110 khi áp suất của khoảng trống bên trong của phần ấn tăng lên. Do đó, phương án này được tạo ra có rãnh xả khí 114 để giải quyết vấn đề này. Rãnh xả khí 114 sẽ được mô tả chi tiết hơn cùng Fig.8 dưới đây.

Fig.8 là hình vẽ minh họa đường dẫn mà thành phần khí được xả qua đó từ lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế.

Như được thể hiện trên Fig.8, nắp 110 có thể còn bao gồm rãnh xả khí 114 để cho phép thành phần khí chứa trong các mỹ phẩm được phun từ thân chứa chính 110 để xuyên qua phần thoa 120 và được xả ra bên ngoài. Ở đây, rãnh xả khí 114 nghĩa là khoảng trống nối thông giữa lỗ xả ngoài 1112 tạo ra trong phần núm 111 và lỗ xả trong 1133 tạo ra trong phần cố định phần thoa 113.

Lỗ xả ngoài 1112 được tạo ra trong bề mặt bên ngoài của phần núm 111 để xả thành phần khí ra bên ngoài. Ở đây, thành phần khí được xả ra bên ngoài qua lỗ xả ngoài 1112 có thể là thành phần khí đưa vào qua lỗ xả trong 1133.

Ở trường hợp trong đó người sử dụng muốn xả các mỹ phẩm, người sử dụng hạ phần ấn 130 nhờ sử dụng nắp 110 trong trạng thái ở đó họ nắm chặt phần núm 111, và nhờ đó lỗ xả ngoài 1112 có thể được chặn bởi ngón tay của người sử dụng hoặc tương tự. Nhờ đó, lỗ xả ngoài 1112 có thể được tạo ra trên núm 1111 tạo trên phần núm 111 ở vị trí mà nó được đẩy đến một đầu của núm 1111, và có thể được tạo ra ở cả hai bên của núm 1111, để ngăn không cho lỗ xả ngoài 1112 tạo trên ít nhất một bên bị chặn, nhờ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc xả thành phần khí.

Theo cách khác, lỗ xả ngoài 1112 có thể được tạo ra trên bề mặt bên của phần núm 111, và trong trường hợp trong đó lỗ xả ngoài 1112 được tạo ra ở bề mặt bên của phần núm 111, có thể ngăn không cho lỗ xả ngoài 1112 bị chặn bởi ngón tay của người sử dụng ngay cả khi người sử dụng nắm chặt núm 1111.

Như vậy, ít nhất một lỗ xả ngoài 1112 có thể được tạo ra trên cả hai bề mặt bên

của núm 1111, bề mặt trên hoặc bề mặt bên của phần núm 111 để không bị chặn bởi người sử dụng khi người sử dụng nắm chặt nắp 110, và lỗ xả ngoài 1112 theo phương án của sáng chế không bị giới hạn ở các vị trí đã nói trên đây. Tuy nhiên, lỗ xả ngoài 1112 có thể được tạo ra trên bề mặt ngoài của phần núm 111 và không được tạo ra trên bề mặt dưới của phần núm 111, và điều này là vì, nếu lỗ xả ngoài 1112 được tạo ra trong bề mặt dưới của phần núm 111, lỗ xả ngoài 1112 sẽ không thể xả thành phần khí ra bên ngoài mà đưa nó trở lại vào trong khoảng trống bên trong của phần 130.

Lỗ xả trong 1133 được tạo ra trong bề mặt dưới của phần cố định phần thoa 113 và đưa thành phần khí mà xuyên qua phần thoa 120 vào bên trong. Thành phần khí đưa vào qua lỗ xả trong 1133 được đưa vào bên trong nắp 110, cụ thể hơn, bên trong phần cố định phần thoa thứ nhất 1131, và khoảng trống bên trong của phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 có thể được nối thông với khoảng trống bên trong của phần núm 111 và lỗ xả ngoài 1112 để thành phần khí có thể được xả.

Do phần thoa 120 được làm trong dạng bọt xốp hoặc tương tự, nên thành phần khí được phun về phía phần thoa 120 có thể thấm qua phần thoa 120 do áp lực phun, và thành phần mà thấm đi lên qua bề mặt dưới của phần thoa có thể được xả ra bên ngoài qua lỗ xả trong 1133, dọc theo rãnh xả khí 114 tạo ra bên trong phần cố định phần thoa thứ nhất 1131, và sau đó qua lỗ xả ngoài 1112 của phần núm 111.

Dưới đây, dòng chảy của thành phần khí sẽ được mô tả chi tiết. Trước hết, khi phần 130 hạ trong lọ mỹ phẩm 10, các mỹ phẩm được phun chủ yếu về phía khoảng trống bên trong của phần 130 qua vòi phun 102. Ở đây, thành phần khí có thể được chứa trong các mỹ phẩm.

Trong trường hợp này, nếu khoảng trống bên trong của phần 130 duy trì ở trạng thái hoàn toàn bít kín, áp suất của khoảng trống bên trong của phần 130 sẽ được tăng lên bởi thành phần khí này, và thành phần khí có thể rỉ ra ngoài qua phần ở đó nắp 110 và phần 130 được ghép với nhau. Ở đây, các mỹ phẩm chứa trong thành phần khí cũng có thể rỉ ra ngoài, nên sẽ làm biến dạng bên ngoài của lọ mỹ phẩm 10.

Tuy nhiên, phương án này có đường dẫn bổ sung để thành phần khí này được xả bên ngoài. Cụ thể là, thành phần khí được xả chủ yếu xuyên qua phần thoa 120, đi qua lỗ xả trong 1133 của phần cố định phần thoa thứ nhất 1131, và sau đó được đưa vào bên

trong phần cố định phần thoa thứ nhất 1131. Sau đó, thành phần khí có thể được đưa vào bên trong phần núm 111 qua phần trên của phần cố định phần thoa thứ nhất 1131, và được xả một cách tự nhiên ra bên ngoài qua lỗ xả ngoài 1112 tạo trong phần núm 111.

Do đó, theo phương án của sáng chế, khi các mỹ phẩm được phun từ thân chứa chính 100, thành phần khí chứa trong các mỹ phẩm được xả ra bên ngoài qua rãnh xả khí 114 nối với lỗ xả trong 1133 và lỗ xả ngoài 1112, nhờ đó giải quyết vấn đề thành phần khí rò rỉ qua phần ở đó phần ấn 130 và nắp 110 được ghép với nhau khi thành phần khí không thể rỉ ra ngoài từ khoảng trống bên trong của phần ấn 130.

Ngoài ra, khi các mỹ phẩm được phun bằng áp suất cao từ phần chứa phun 101, các mỹ phẩm này có thể kết tinh ngay lập tức và được phun trong dạng bột, nhưng theo phương án của sáng chế, do các mỹ phẩm được xả ra bên ngoài qua phần thoa 120 và qua rãnh xả khí 114, không có bột được xả ra bên ngoài, nhờ đó bảo vệ hệ hô hấp của người sử dụng.

Phần thoa 120 được ghép với phần dưới của nắp 110 và được sử dụng để thoa các mỹ phẩm lên da. Phần thoa 120 có thể được làm bằng cụm sợi, bột nhựa tổng hợp (bán trong dạng bột xốp) hoặc tương tự, nhưng phần thoa 120 có thể được làm bằng vật liệu khác bất kỳ miễn là nó là vật liệu mà tạo điều kiện thuận lợi cho việc hấp thụ, nhúng và thoa các mỹ phẩm lên da. Ở đây, phần thoa 120 có thể được dệt theo các hình dạng khác nhau như dạng hình trụ trong đó mép của nó được xử lý để có bề mặt cong, dạng bầu dục, và dạng hình cầu hoặc dạng tương tự.

Cụ thể là, phần thoa 120 có thể được cố định vì nó được làm để che phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 của nắp 110, và phần thoa 120 này dĩ nhiên có thể được ghép với nắp 110 bằng chất dính hoặc chất tương tự. Bên cạnh đó, phần thoa 120 và nắp 110 có thể sử dụng các phương pháp ghép khác.

Ở đây, vì các mỹ phẩm được sử dụng liên tục, nên phần thoa 120 có thể bị nhiễm bẩn. Theo phương án của sáng chế, phần thoa 120 được tạo ra kết cấu để tháo ra được khỏi phần cố định phần thoa thứ nhất 1131, để khi cần thiết, phần thoa 120 bị nhiễm bẩn bởi các mỹ phẩm có thể được thay thế bằng một phần thoa sạch 120 để sử dụng phần thoa 120 theo cách hợp vệ sinh. Nghĩa là, tùy theo trạng thái của phần thoa 120, người sử dụng có thể tháo phần thoa 120 ra khỏi phần cố định phần thoa thứ nhất 1131 bằng cách

bóc nó ra khỏi phần cố định phần thoa thứ nhất 1131, nhờ đó sử dụng các mỹ phẩm theo cách hợp vệ sinh.

Phần thoa 120 có thể được cung cấp với các mỹ phẩm trong khi nó được bố trí trong khoảng trống bên trong tạo trong phần ấn 130 mà sẽ được mô tả ở đây, và cụ thể hơn, phần thoa 120 có thể được cung cấp với các mỹ phẩm trong khi nó được đặt cách với vòi phun 102 bởi khoảng cách đã biết. Nhờ kết cấu này, theo phương án của sáng chế, lượng mỹ phẩm thích hợp được phun qua vòi phun 102 có thể được chuyển đến phần thoa 120. Ở đây, diện tích bề mặt của các mỹ phẩm được phun từ vòi phun 102 và bôi lên phần thoa 120 có thể khác nhau phụ thuộc vào khoảng cách giữa vòi phun 102 và phần thoa 120. Cụ thể là, nếu khoảng cách này tăng lên, các mỹ phẩm sẽ được phân bố đều ngang qua toàn bộ diện tích bề mặt của phần thoa 120, nhưng nếu khoảng cách quá lớn, các mỹ phẩm sẽ được phun cho đến tận bên ngoài phần thoa 120 (bên trong phần ấn 130), và nếu khoảng cách được giảm, diện tích bề mặt của các mỹ phẩm được bôi lên phần thoa 120 sẽ được giảm. Theo phương án của sáng chế, khoảng cách này có thể bằng, ví dụ, từ 5 đến 20mm, mà dĩ nhiên có thể khác nhau phụ thuộc vào kích thước của phần thoa, hoặc áp lực phun và độ nhớt của các mỹ phẩm, v.v..

Ngoài ra, bề mặt của phần thoa 120 ở đó các mỹ phẩm được bôi lên bề mặt mà tiếp xúc trực tiếp với da của người sử dụng, và nhờ đó ngay cả khi các mỹ phẩm không được hấp thụ vào bên trong phần thoa 120 không giống với trong lọ mỹ phẩm đã biết, các mỹ phẩm này vẫn có thể được sử dụng một cách êm, nhờ đó lượng mỹ phẩm được sử dụng có thể được giảm, và việc vệ sinh phần thoa 120 có thể đạt được một cách hiệu quả.

Phần ấn 130 được ghép với phần trên của thân chứa chính 100, và bằng cách nâng/hạ, phần ấn 130 điều khiển việc xả các mỹ phẩm chứa trong thân chứa chính 100. Phần ấn 130 được ghép với phần trên của phần chứa phun 101 của thân chứa chính 100, và cụ thể là, phần ấn 130 có thể được ghép gián tiếp với thân chứa chính 100 bởi phần điều khiển nâng/hạ 140 ghép với ngưỡng dạng bậc 1011 của phần chứa phun 101. Ở đây, phần điều khiển nâng/hạ 140 giữ nó ở trạng thái được cố định với thân chứa chính 100, và phần ấn 130 có thể hạ từ phần điều khiển nâng/hạ 140 để ấn vòi phun 102, khiến cho các mỹ phẩm có thể được xả qua vòi phun 102, hoặc phần ấn 130 có thể nâng lên để nhả sự ấn vòi phun 102, ngăn không cho xả các mỹ phẩm.

Ngoài ra, phần ấn 130 có thể có nắp 110 ghép với phần trên của nó, và có thể đặt

phần thoa 120 mà ghép với phần dưới của nắp 110 vào bên trong phần án 130. Lý do tại sao mà phần thoa 120 được đặt trong phần án 130 là để đảm bảo rằng các mỹ phẩm phun từ bên trong phần án 130 được bôi đều lên phần thoa 120, và lý do tại sao mà nắp 110 được ghép với phần trên của phần án 130 là để ngăn không cho các mỹ phẩm bị xả ra bên ngoài. Nghĩa là, vì nắp 110 được ghép với phần trên của phần án 130, nên phần trên có thể được cách biệt với bên ngoài. Tuy nhiên, thành phần khí của các mỹ phẩm được phun vào khoảng trống bên trong của phần án 130 có thể được xả ra bên ngoài qua phần thoa 120 tạo trong nắp 110 và rãnh xả khí 114 hoặc phần tương tự.

Phần án 130 có thể được gắn chặt với nắp 110 bằng phương pháp bắt vít hoặc phương pháp rãnh/phần lồi hoặc phương pháp tương tự, và có thể quay liên khối với nắp 110. Nắp 110 được tạo ra có phần thoa 120 trên phần dưới của nó, và xét đến thực tế rằng người sử dụng phải sử dụng phần thoa 120 thường xuyên, nên có thể có mong muốn rằng nắp 110 và phần án 130 được bắt chặt theo phương pháp rãnh/phần lồi mà làm cho nắp 110 và phần án 130 quay liên khối với nhau nhưng đồng thời cho phép nắp 110 được tách dễ dàng ra khỏi phần án 130.

Cụ thể là, phần án 130 có rãnh ghép nắp dạng hình tròn 134 trên đầu trên của nó, và nắp 110 có thể có ít nhất một phần lồi ghép nắp 112 bố trí trong vị trí tương ứng với rãnh ghép nắp 134. Ở đây, phần lồi ghép nắp 112 có thể được tạo ra trên phần dưới của nắp 110, cụ thể hơn, trên cạnh ngoài của phần dưới của phần núm 111, và khi phần lồi ghép nắp 112 được lắp vào trong rãnh ghép nắp 134 của phần án 130, nắp 110 có thể bít kín phần trên của phần án 130.

Dĩ nhiên, phần lồi có thể được tạo ra trên đầu trên của phần án 130 và rãnh có thể được tạo ra trên đầu dưới của nắp 110 theo cách ngược lại, nghĩa là, kết cấu gắn chặt của nắp 110 và phần án 130 không bị giới hạn ở kết cấu đã nói trên đây. Kết cấu ghép nối đã nói trên đây có thể thay đổi.

Khi phần án 130 được tạo ra kết cấu để quay được bởi nắp 110, người sử dụng có thể sử dụng phương pháp ghép của phần lồi dẫn hướng 133 và rãnh dẫn hướng 141 sử dụng nắp 110. Tuy nhiên, theo một phương án của sáng chế, người sử dụng có thể tự giữ phần án 130 và quay phần án 130 để thay đổi vị trí của phần lồi dẫn hướng 133.

Phần án 130 được ghép với phần trên của thân chứa chính 100, và có thể ấn vào

phun 102. Khi phần ấn 130 được di chuyển đi xuống bởi ngoại lực, phần ấn 130 có thể ấn vào vòi phun 102 để xả các mỹ phẩm. Sau đó, phần ấn 130 có thể tiếp nhận lực đẩy lên từ vòi phun 102, và phục hồi vị trí ban đầu của nó.

Phần ấn 130 có thể di chuyển liên khối với vòi phun 102 trong trạng thái ở đó nó được ghép với vòi phun 102, và khi phần ấn hạ xuống, vòi phun 102 cũng có thể hạ xuống để các mỹ phẩm được xả ra khỏi phần chứa phun 101. Ở đây, do các mỹ phẩm được phun từ vòi phun 102 có thể được bôi lên phần thoa 120 chỉ khi nó được chuyển vào bên trong phần ấn 130, nên phần ấn 130 có thể bao gồm lỗ xả mỹ phẩm 131 sẽ cho phép các mỹ phẩm xuyên qua qua đó.

Lỗ xả mỹ phẩm 131 được tạo ra theo hướng đi lên của vòi phun 102 trong phần ấn 130, và có thể được tạo ra trong phần giữa của phần ấn 130. Ngoài ra, để cho phép các mỹ phẩm được phun một cách êm trong phạm vi cụ thể, lỗ xả mỹ phẩm 131 có thể có dạng hình côn ngược trong đó đường kính của nó sẽ lớn hơn khi nó sát hơn với phần trên. Dĩ nhiên, lỗ xả mỹ phẩm 131 không bị giới hạn ở dạng đã nói trên đây miễn là nó là lỗ mà các mỹ phẩm có thể đi qua.

Lỗ xả mỹ phẩm 131 có thể có phần lắp vòi phun 132. Phần lắp vòi phun 132 kéo dài đến phần trên hoặc phần dưới của lỗ xả mỹ phẩm 131 bởi chiều cao cụ thể, và được lắp với vòi phun 102 trong khi bao quanh chu vi của vòi phun 102. Đường kính trong của phần lắp vòi phun 132 có thể được tạo ra đồng nhất hoặc tương tự với đường kính ngoài của vòi phun 102, để vòi phun 102 và phần ấn 130 có thể được ghép với nhau một cách chắc chắn khi vòi phun 102 được lắp vào trong phần lắp vòi phun 132.

Theo cách khác, phần lắp vòi phun 132 có thể được quay trong khi nó được cố định với vòi phun 102. Ở đây, đường kính trong của phần lắp vòi phun 132 có thể được tạo ra lớn hơn đường kính ngoài của vòi phun 102, và có thể duy trì trạng thái ghép của nó với vòi phun 102 thay cho được tách biệt theo hướng đi lên khỏi vòi phun 102. Điều này cho phép quay phần ấn 130 khi gặp khó khăn trong việc quay vòi phun 102 như đã nêu trên đây.

Tuy nhiên, khi the vòi phun 102 và phần ấn 130 được ghép một cách thích hợp với nhau, đầu dưới của phần lắp vòi phun 132 có thể nằm cách với bề mặt trên của phần chứa phun 101. Ở đây, khoảng cách giữa phần lắp vòi phun 132 và bề mặt trên của phần chứa

phun 101 có thể xác định khoảng cách hạ xuống lớn nhất của phần ấn 130.

Khi phần lắp vòi phun 132 được cố định chắc chắn với vòi phun 102, phần ấn 130 có thể duy trì trạng thái ghép của nó với vòi phun 102 thay cho được tách biệt. Ở đây, chiều dày của phần lắp vòi phun 132 có thể khác nhau phụ thuộc vào lực đẩy của vòi phun 102 hoặc kích thước của phần ấn 130 hoặc yếu tố tương tự.

Phần lắp vòi phun 132 có thể được tạo ra có phần ấn vòi phun (số chỉ dẫn không được thể hiện trên hình vẽ) tạo ra trong đó. Phần ấn vòi phun là bộ phận để trực tiếp ấn vòi phun 102, và có thể có đường kính trong nhỏ hơn đường kính ngoài của vòi phun 102. Phần lắp vòi phun 132 được tạo ra có dạng bao quanh chu vi của vòi phun 102, trong khi lỗ xả mỹ phẩm 131 được tạo ra có dạng hờ trong phần trên của vòi phun 102 để các mỹ phẩm có thể được phun qua đó, trong trường hợp đó chỉ với lực ghép giữa phần lắp vòi phun 132 và vòi phun 102, sẽ không thể giải quyết vấn đề ở đó việc phun các mỹ phẩm trở nên khó khăn khi vòi phun 102 được lắp sâu vào trong phần ấn 130 khi phần ấn 130 hạ xuống.

Do đó, phương án này được tạo ra có phần ấn vòi phun, và cho phép phần ấn vòi phun tiếp xúc theo cách kín với đầu trên của vòi phun 102, và ngăn không cho phần ấn 130 bị lắp vào trong phần lắp vòi phun 132 nhiều hơn cần thiết ngay cả khi phần ấn 130 di chuyển đi xuống. Nghĩa là, phần ấn vòi phun có thể xác định độ sâu mà vòi phun 102 được lắp vào trong phần ấn 130.

Tuy nhiên, đường kính trong của phần ấn vòi phun có thể lớn hơn đường kính trong của vòi phun 102. Điều này là vì, nếu đường kính trong của phần ấn vòi phun được tạo ra nhỏ hơn đường kính trong của vòi phun 102, các mỹ phẩm được phun qua vòi phun 102 có thể bị chặn bởi phần ấn vòi phun và do đó không thể được cấp một cách êm đến khoảng trống bên trong của phần ấn 130.

Lỗ xả mỹ phẩm 131 có thể còn bao gồm thành ngăn (không được thể hiện trên hình vẽ) để chia lỗ xả mỹ phẩm 131 bên trong nó. Thành ngăn có thể có dạng dấu cộng '+', và có thể điều chỉnh góc phun các mỹ phẩm để cho phép các mỹ phẩm được bôi đều lên phần thoa 120.

Phần ấn 130 được tạo ra sao cho phần trên của nó có chiều cao cụ thể nhưng bên trong nó là rỗng. Phần ấn 130 tạo thành khoảng trống bên trong mà các mỹ phẩm được

phun vào đó, và phần thoa 120 có thể được bố trí trong khoảng trống bên trong của phần ấn 130. Ở đây, nắp 110 có thể được ghép với đầu trên của phần ấn 130 để phần trên của phần ấn 130 có thể được bít kín bởi nắp 110.

Nghĩa là, khi nắp 110 được ghép với đầu trên của phần ấn 130, phần thoa 120 có thể được đặt trong khoảng trống bên trong của phần ấn 130, và khi phần ấn 130 hạ xuống, các mỹ phẩm phun qua vòi phun 102 và lỗ xả mỹ phẩm 131 có thể đi vào khoảng trống bên trong của phần ấn 130 và sau đó chạm vào bề mặt của phần thoa 120.

Phần ấn 130 có thể có dạng trong đó khi nó sát hơn với đầu trên của nó, đường kính ngoài hoặc đường kính trong của nó mở rộng. Nghĩa là, nó có thể có dạng hình côn ngược, và độ nghiêng mở rộng của đường kính trong có thể thay đổi phụ thuộc vào dạng của lỗ xả mỹ phẩm 131, góc phun hoặc tốc độ phun các mỹ phẩm hoặc yếu tố tương tự.

Phần điều khiển nâng/hạ 140 được ghép với phần trên của thân chứa chính 100, và điều khiển việc nâng/hạ phần ấn 130. Phần điều khiển nâng/hạ 140 có thể được ghép với ngưỡng dạng bậc 1011 của thân chứa chính 100 và được cố định vào đó. Ngoài ra, lực ghép giữa phần điều khiển nâng/hạ 140 và thân chứa chính 100 có thể được mong muốn ở mức mà có thể đồng thời giới hạn việc nâng/hạ phần điều khiển nâng/hạ 140 và giới hạn sự quay của nó. Điều này là vì, ở trường hợp trong đó người sử dụng giữ thân chứa chính 100 và quay phần ấn 130 để phần lõi dẫn hướng 133 có thể di chuyển bên trong rãnh dẫn hướng 141, nếu phần điều khiển nâng/hạ 140 quay, thì phần lõi dẫn hướng 133 không thể di chuyển bên trong rãnh dẫn hướng 141.

Trên bề mặt trên của phần điều khiển nâng/hạ 140, miệng 142 có thể được tạo ra để làm lộ vòi phun 102. Vòi phun 102 lộ ra qua miệng 142 của phần điều khiển nâng/hạ 140 có thể được ghép với phần lắp vòi phun 132 của phần ấn 130 và xả các mỹ phẩm khi nó nâng lên/hạ xuống.

Phần điều khiển nâng/hạ 140 có ngưỡng dạng bậc (số chỉ dẫn không được thể hiện trên hình vẽ) được tạo ra trên vùng ngoài của nó. Với ngưỡng dạng bậc này của phần điều khiển nâng/hạ 140, đầu dưới bên ngoài của phần ấn 130 có thể được tiếp xúc theo cách kín. Trường hợp trong đó đầu dưới bên ngoài của phần ấn 130 được tiếp xúc theo cách kín với đầu trên bên ngoài của phần điều khiển nâng/hạ 140 nghĩa là trường hợp trong đó phần ấn 130 hạ xuống và các mỹ phẩm được xả, và trường hợp trong đó đầu dưới bên

ngoài của phần ấn 130 được đặt cách với đầu trên bên ngoài của phần điều khiển nâng/hạ 140 nghĩa là trường hợp trong đó phần ấn 130 được nâng lên và nhờ đó các mỹ phẩm không được xả. Khi phần ấn 130 hạ xuống, nó tiếp nhận lực đẩy lên từ vòi phun 102, và nhờ đó phần ấn 130 nói chung có thể duy trì vị trí của nó ở đó đầu dưới bên ngoài của nó được đặt cách với đầu trên bên ngoài của phần điều khiển nâng/hạ 140.

Trên bề mặt ngoài của phần điều khiển nâng/hạ 140, rãnh dẫn hướng 141 có thể được tạo ra, và trên bề mặt trong của phần ấn 130, phần lồi dẫn hướng 133 có thể được tạo ra, sao cho phụ thuộc vào việc phần lồi dẫn hướng 133 được bố trí ở đâu trong rãnh nằm ngang 1411 và rãnh thẳng đứng 1412 của rãnh dẫn hướng 141 của phần điều khiển nâng/hạ 140, việc nâng/hạ phần ấn 130 có thể xảy ra hoặc bị giới hạn. Điều này sẽ được mô tả chi tiết hơn cùng Fig.5 và Fig.6 dưới đây.

Dưới đây, sự hoạt động của lọ mỹ phẩm 10 theo một phương án của sáng chế sẽ được mô tả cùng Fig.3 và Fig.4.

Fig.3 và Fig.4 là hình chiếu mặt cắt thể hiện lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế. Fig.3 minh họa trạng thái trong đó các mỹ phẩm chưa được phun, trong khi Fig.4 minh họa trạng thái trong đó các mỹ phẩm được phun.

Như được thể hiện trên Fig.3, đầu dưới bên ngoài của phần ấn 130 được đặt cách với đầu trên bên ngoài của phần điều khiển nâng/hạ 140 ghép với ngưỡng dạng bậc 1011 của phần chứa phun 101. Ngoài ra, đầu dưới của phần lắp vòi phun 132 của phần ấn 130 cũng cách riêng một cách thích hợp với bề mặt trên của phần chứa phun 101, và phần ấn vòi phun được tiếp xúc theo cách kín với đầu trên của vòi phun 102.

Vòi phun 102 có thể được bố trí ở vị trí trong đó các mỹ phẩm chứa bên trong phần chứa phun 101 không được phun, và không có ngoại lực, vòi phun 102 duy trì trạng thái này được thể hiện trên Fig.3.

Mặt khác, như được thể hiện trên Fig.4, cả phần ấn 130 lẫn nắp 110 có thể hạ xuống do ngoại lực. Cụ thể là, việc hạ xuống có thể được thực hiện bởi khoảng cách ngắn hơn trong số khoảng cách đã nói trên đây giữa đầu dưới bên ngoài của phần ấn 130 và đầu trên bên ngoài của phần điều khiển nâng/hạ 140 và khoảng cách giữa phần lắp vòi phun 132 và bề mặt trên của phần chứa phun 101.

Do vòi phun 102 được tiếp xúc theo cách kín với phần ấn vòi phun, khi phần ấn

130 hạ xuống, phần ấn vò phun đẩy vò phun 102 đi xuống. Nhờ đó, các mỹ phẩm chứa bên trong phần chứa phun 101 được xả đi lên qua vò phun 102, và ở đây, các mỹ phẩm được đưa vào trong khoảng trống bên trong của phần ấn 130 qua lỗ xả mỹ phẩm 131, và sau đó được phân phối đến phần thoa 120 đặt ở khoảng trống bên trong, và nhờ đó được bôi lên phần thoa 120.

Như đã nói trên đây, phương án này di chuyển phần ấn 130 đi xuống với phần thoa 120 bố trí trong khoảng trống bên trong của phần ấn 130, khiến cho các mỹ phẩm được xả ra khỏi phần chứa phun 101 và được phân phối một cách thích hợp lên bề mặt của phần thoa 120, nhờ đó người sử dụng có thể đập nhẹ phần thoa 120 lên trên da và sử dụng một cách hiệu quả các mỹ phẩm.

Dưới đây, kết cấu để điều khiển việc hạ xuống phần điều khiển nâng/hạ 140 và phần ấn 130 trong lọ mỹ phẩm 10 theo một phương án của sáng chế sẽ được mô tả cùng Fig.5 và Fig.6.

Fig.5 và Fig.6 là các hình vẽ trong suốt của bề mặt bên của lọ mỹ phẩm theo một phương án của sáng chế. Fig.5 minh họa trường hợp trong đó việc hạ phần ấn 130 bị giới hạn, và Fig.6 minh họa trường hợp trong đó việc hạ phần ấn 130 được cho phép.

Như được thể hiện trên Fig.5, phần ấn 130 có thể có phần lồi dẫn hướng 133 tạo ra bên trong nó. Phần lồi dẫn hướng 133 có thể được tạo ra nhiều hơn một, và có thể có mặt cắt hình tròn hoặc hình chữ nhật.

Để đáp lại phần lồi dẫn hướng 133 của phần ấn 130, phần điều khiển nâng/hạ 140 có thể có, trên cạnh ngoài của nó, rãnh dẫn hướng 141 để cho phép phần lồi dẫn hướng 133 được đặt. Nhờ đó, phần lồi dẫn hướng 133 có thể di chuyển trong khi nó được đặt trên rãnh dẫn hướng 141.

Ở đây, rãnh dẫn hướng 141 có thể bao gồm rãnh nằm ngang 1411 và rãnh thẳng đứng 1412, và có thể có dạng toàn phần ‘ $\neg$ ’. Nghĩa là, do rãnh nằm ngang 1411 và rãnh thẳng đứng 1412 được nối thông với nhau, phần lồi dẫn hướng 133 nằm trên rãnh dẫn hướng 141 có thể di chuyển tự do từ rãnh nằm ngang 1411 đến rãnh thẳng đứng 1412, hoặc từ rãnh thẳng đứng 1412 đến rãnh nằm ngang 1411.

Tuy nhiên, có ít nhất một ngưỡng 1413 tạo trên rãnh nằm ngang 1411, và ngưỡng

1413 này có thể giới hạn một phần sự chuyển động của phần lõi dẫn hướng 133. Phần lõi dẫn hướng 133 sẽ đi qua ngưỡng 1413 khi nó di chuyển từ đầu bên trái của rãnh nằm ngang 1411 sang bên phải trên các hình vẽ, và khi ngưỡng 1413 giới hạn ngoại lực cần để di chuyển phần lõi dẫn hướng 133 đến ít nhất một mức cụ thể, người sử dụng có thể phát hiện chuyển động của phần lõi dẫn hướng 133 bằng sự dao động hoặc âm thanh, v.v..

Hai ngưỡng 1413 có thể được tạo ra để giới hạn vị trí của phần lõi dẫn hướng 133 trong trạng thái ở đó không thể nâng/hạ phần ấn 130, và để giới hạn vị trí phần lõi dẫn hướng 133 trong trạng thái ở đó có thể nâng/hạ phần ấn 130. Tuy nhiên, nếu chiều dài nằm ngang của rãnh nằm ngang 1411 có kích thước đủ lớn để chứa phần lõi dẫn hướng 133 và chỉ một ngưỡng 1413, chỉ một ngưỡng 1413 có thể được tạo ra ở vị trí mà khác giữa rãnh nằm ngang 1411 và rãnh thẳng đứng 1412.

Phần ấn 130 có thể có phần lõi nâng/hạ 135 bên trong nó. Phần lõi nâng/hạ 135 là bộ phận để thực hiện một cách êm việc nâng/hạ phần ấn 130, và để đáp ứng với phần lõi nâng/hạ 135, phần điều khiển nâng/hạ 140 có thể có rãnh nâng/hạ 143 tạo ở bên ngoài của nó để đặt phần lõi nâng/hạ 135.

Rãnh nâng/hạ 143 được tạo ra ở vị trí tại đó phần lõi nâng/hạ 135 được đưa vào khi phần lõi dẫn hướng 133 được bố trí trong rãnh thẳng đứng 1412 của rãnh dẫn hướng 141, và rãnh nâng/hạ 143 có thể hạn chế sự quay của phần ấn 130 với phần ấn 130 trong trạng thái hạ xuống. Ngoài ra, phần lõi nâng/hạ 135 có thể ngăn không cho phần ấn 130 bị cưỡng bức hạ xuống bởi ngoại lực khi phần lõi dẫn hướng 133 trong rãnh nằm ngang 1411. Nghĩa là, phần lõi nâng/hạ 135 cho phép phần ấn 130 hạ xuống chỉ khi nó được đưa vào trong rãnh nâng/hạ 143, và nếu phần lõi nâng/hạ 135 không được đưa vào trong rãnh nâng/hạ 143, nó có thể được kẹp trên bề mặt trên của phần điều khiển nâng/hạ 140 và giới hạn sự hạ xuống của phần ấn 130.

Như được thể hiện trên Fig.5, phần lõi dẫn hướng 133 được bố trí trong rãnh nằm ngang 1411 của rãnh dẫn hướng 141, trong trường hợp đó chuyển động của phần lõi dẫn hướng 133 chỉ có thể theo hướng trái và phải, trong khi chuyển động của phần lõi dẫn hướng 133 theo các hướng lên và xuống được giới hạn. Chuyển động theo các hướng lên và xuống cũng có thể được giới hạn bởi phần lõi nâng/hạ 135 bên cạnh rãnh nằm ngang 1411.

Ở đây, chuyển động theo các hướng lên và xuống của phần lõi dẫn hướng 133 được xem như chuyển động lên và xuống của phần án 130 có phần lõi dẫn hướng 133, và nhờ đó nếu phần lõi dẫn hướng 133 được bố trí trong rãnh nằm ngang 1411 của rãnh dẫn hướng 141, sự nâng/hạ phần án 130 có thể được giới hạn.

Do đó, trong trạng thái được thể hiện trên Fig.5, phần án 130 không thể hạ xuống, và do đó vòi phun 102 cũng không thể được ấn bởi phần án 130, nghĩa là, các mỹ phẩm được ngăn không cho được xả.

Mặt khác, như được thể hiện trên Fig.6, phần lõi dẫn hướng 133 được bố trí trong rãnh thẳng đứng 1412 của rãnh dẫn hướng 141, và phần lõi nâng/hạ 135 được đưa vào trong rãnh nâng/hạ 143, và nhờ đó chuyển động lên và xuống của phần lõi dẫn hướng 133 có thể được cho phép. Do đó, phần án 130 có thể được nâng lên hoặc hạ xuống, và khi phần án 130 hạ xuống, các mỹ phẩm chứa trong phần chứa phun 101 có thể được phân phối đến phần thoa 120 qua vòi phun 102 và qua khoảng trống bên trong của phần án 130. Fig.6 minh họa trạng thái ở đó phần lõi dẫn hướng 133 đã hạ xuống, nghĩa là trạng thái ở đó các mỹ phẩm được phun hoặc trạng thái sau khi các mỹ phẩm được phun.

Phần lõi dẫn hướng 133 và rãnh dẫn hướng 141 dĩ nhiên có thể được tạo ra theo cách ngược lại. Ví dụ, phần lõi dẫn hướng 133 có thể được tạo ra bên ngoài phần điều khiển nâng/hạ 140 và rãnh dẫn hướng 141 có thể được tạo ra bên trong phần án 130, nhưng trong trường hợp này rãnh dẫn hướng 141 có thể có dạng ‘ $\perp$ ’.

Tuy nhiên, để phần lõi dẫn hướng 133 di chuyển giữa rãnh nằm ngang 1411 và rãnh thẳng đứng 1412, phần án 130 có phần lõi dẫn hướng 133 phải quay, nhưng như được mô tả trên đây, nếu tự vòi phun 102 được tạo ra kết cấu để quay được, thì phần án 130 có thể quay với nó ghép với vòi phun 102, và nhờ đó di chuyển phần lõi dẫn hướng 133.

Mặt khác, ở trường hợp trong đó vòi phun 102 không thể được quay hoặc trong đó cần đến ngoại lực nhiều đến mức người sử dụng cảm thấy bất tiện, chỉ phần án 130 có thể được quay và nhờ đó phần lõi dẫn hướng 133 có thể di chuyển bên trong rãnh dẫn hướng 141 với vòi phun 102 được cố định.

Như vậy, theo phương án của sáng chế, sự hạ xuống của phần án 130 có thể được giới hạn theo sự quay của phần án, sao cho khi không sử dụng các mỹ phẩm, người sử

dụng có thể đặt phần lõi dẫn hướng 133 của phần ấn 130 trong rãnh nằm ngang 1411, khiến cho phần ấn 130 không được hạ xuống bởi ngoại lực, nhờ đó ngăn ngừa sự lãng phí không cần thiết các mỹ phẩm.

Fig.9 là hình vẽ mặt cắt của lọ mỹ phẩm theo một phương án khác của sáng chế, Fig.10 là hình chiếu phối cảnh tách rời thể hiện lọ mỹ phẩm theo phương án khác này của sáng chế, và Fig.11 là hình chiếu phối cảnh tách rời thể hiện lọ mỹ phẩm theo phương án khác này của sáng chế.

Như được thể hiện trên Fig.9-Fig.11, lọ mỹ phẩm 10 theo phương án khác này của sáng chế bao gồm nắp 110 và phần ấn 130 mà có kết cấu ghép khác với kết cấu ghép của phương án của sáng chế nêu trên. Ngoài kết cấu khác này, phần còn lại là giống/ tương tự, và do đó việc mô tả chi tiết sẽ được bỏ qua. Tuy nhiên, chỉ vì các số chỉ dẫn là giống nhau, không có nghĩa là hai kết cấu này giống nhau, và do đó dưới đây, phương án này sẽ được mô tả chi tiết hơn dựa vào sự khác biệt của nó với phương án nêu trên.

Nắp 110 có thể có phần bánh răng 115 ở một mặt của nó. Phần bánh răng 115 có thể được tạo ra dọc theo chu vi mặt của phần cố định phần thoa 113 của nắp 110 (cụ thể là dọc theo chu vi mặt của phần cố định phần thoa thứ hai 1132) hoặc dọc theo chu vi dưới của phần núm 111. Ngoài ra, phần bánh răng 115 có thể được đưa vào bên trong phần ấn 130 khi nắp 110 được ghép với phần ấn 130.

Phần ấn 130 có thể được tạo ra có phần lõi ghép bánh răng 136 ở vị trí tương ứng với phần bánh răng 115 khi nắp 110 được ghép với phần ấn 130. Phần lõi ghép bánh răng 136 được đưa vào giữa các bánh răng của phần bánh răng 115 và sau đó được gài với phần bánh răng 115. Khi phần bánh răng 115 và phần lõi ghép bánh răng 136 được gài với nhau, nắp 110 và phần ấn 130 có thể quay liên khối.

Phần lõi ghép bánh răng 136 có thể được tạo ra có số lượng bằng với số lượng các khoảng trống giữa các bánh răng của phần bánh răng 115 hoặc ít nhất một. Góc tại đó phần bánh răng 115 và phần lõi ghép bánh răng 136 được ghép với nhau có thể được xác định theo số lượng các bánh răng của phần bánh răng 115. Phương án này có thể sử dụng kết cấu bánh răng khi ghép nắp 110 và phần ấn 130, nhờ đó thực hiện việc quay đồng thời nắp 110 và phần ấn 130, nhưng đồng thời, không cần phải giới hạn góc tại đó nắp 110 được ghép với phần ấn 130.

Tuy nhiên, phần bánh răng 115 theo phương án của sáng chế chỉ có thể có phần ấn 130 quay bởi sự quay của nắp 110, mà không thể ngăn không cho nắp 110 bị tách ra theo hướng đi lên từ phần ấn 130. Do đó, phương án này có thể giới hạn sự quay riêng biệt của nắp 110 bởi phần bánh răng 115 và phần lõi ghép bánh răng 136, và giới hạn việc nắp 110 bị tách ra bởi phần lõi ghép nắp 112 và rãnh ghép nắp 134 nêu trên.

Fig.12-Fig.13 là hình chiếu mặt cắt thể hiện lọ mỹ phẩm theo một phương án khác nữa của sáng chế.

Như được thể hiện trên Fig.12 và Fig.13, lọ mỹ phẩm 10 theo phương án khác này của sáng chế có thể còn bao gồm phần mép 150. Phần còn lại của các kết cấu trong đó các số chỉ dẫn tương tự được sử dụng như các số chỉ dẫn nêu trong phương án đã nói trên đây là giống hoặc tương tự với các kết cấu của phương án đã nói trên đây, và do đó việc mô tả lại sẽ được bỏ qua.

Phần mép 150 được tạo ra trên chu vi ngoài của phần ấn 130, và đầu dưới của nó được ghép với thân chứa chính 110 và đầu trên của nó được tạo ra bằng hoặc cao hơn đầu trên của phần ấn 130. Phần mép 150 có thể có dạng hình trụ, và đầu dưới của nó có thể duy trì vị trí cụ thể của nó bất kể sự quay của phần ấn 130 khi nó được ghép với thân chứa chính 100. Cụ thể là, phần mép 150 có thể được ghép với thân chứa chính 100 bởi phần điều khiển nâng/hạ 140.

Lý do tại sao mà phương án khác này có phần mép 150 là vì, vì các mỹ phẩm sẽ được phun bằng cách hạ phần ấn 130 và phần trên của phần ấn 130 được bít kín bởi nắp 110, ở trường hợp trong đó người sử dụng hoặc bên thứ ba hạ phần ấn 130 với nắp 110 không được ghép với đầu trên của phần ấn 130 do lỗi, các mỹ phẩm vẫn có thể được phun ra ngoài. Trong trường hợp này, các mỹ phẩm sẽ được phun mạnh bởi áp lực bên trong của phần chứa phun 101, và do đó các mỹ phẩm có thể đi qua khoảng trống bên trong của phần ấn 130 và bị xả ra bên ngoài, do đó sẽ làm bẩn môi trường xung quanh hoặc dính lên da của người sử dụng.

Để giải quyết vấn đề này, phương án khác này của sáng chế có phần mép 150 để ngăn không cho người sử dụng trực tiếp hạ phần ấn 130, và ngăn không cho các mỹ phẩm được phun mà không có sự ghép của nắp 110, nhờ đó giải quyết vấn đề lãng phí các mỹ phẩm và bất tiện cho người sử dụng.

Do đó, phần mép 150 có thể được tạo ra cao hơn đầu trên của phần ấn 130 nhưng đồng thời thấp hơn đầu trên của nắp 110 ghép với phần ấn 130, nhờ đó ngăn không cho người sử dụng dễ dàng ấn phần ấn 130 bằng tay của họ hoặc tương tự nhưng cho phép người sử dụng dễ dàng ấn phần ấn 130 nhờ sử dụng nắp 110 khi nắp 110 được ghép với phần ấn 130.

Đặc biệt là, đường kính trong của phần mép 150 có thể được tạo ra bằng hoặc tương tự với đường kính ngoài lớn nhất của phần ấn 130, để người sử dụng cảm thấy bất tiện khi ấn trực tiếp phần ấn. Nhờ đó, phương án này ngăn không cho phần ấn 130 bị hạ xuống mà không có sự ghép của nắp 110 bởi phần mép 150, nhờ đó cho phép các mỹ phẩm được phun chỉ khi khoảng trống bên trong của phần ấn 130 được bít kín bởi nắp 110 và phần thoa 120 để ngăn ngừa sự xả các mỹ phẩm không cần thiết. Ở đây, nắp 110 và phần ấn 130 có thể được ghép với nhau bằng kết cấu ghép nhờ sử dụng phần lõi ghép nắp 112 đã mô tả trong phương án đã nói trên đây và bởi kết cấu ghép sử dụng phần bánh răng 115 đã mô tả trong phương án khác nêu trên, khiến cho việc quay hoặc việc nâng/hạ phần ấn 130 có thể được thực hiện một cách thuận tiện bởi nắp 110.

Kết cấu của phần lõi dẫn hướng 133 và rãnh dẫn hướng 141 đã mô tả trên đây có thể được tạo ra giữa phần ấn 130 và phần mép 150 thay cho giữa thân chứa chính 100 và phần ấn 130. Nghĩa là, phần ấn 130 có thể có phần lõi dẫn hướng (không được thể hiện trên hình vẽ) trên bề mặt ngoài của nó, và phần mép 150 có thể có rãnh dẫn hướng (không được thể hiện trên hình vẽ) để đặt phần lõi dẫn hướng trên bề mặt trong của nó.

Ở đây, rãnh dẫn hướng bao gồm rãnh nằm ngang (số chỉ dẫn không được thể hiện trên hình vẽ) và rãnh thẳng đứng (số chỉ dẫn không được thể hiện trên hình vẽ) đúng như rãnh dẫn hướng 141 mô tả trên đây. Ngoài ra, phần lõi dẫn hướng có thể cho phép nâng/hạ phần ấn 130 chỉ khi nó được bố trí trong rãnh thẳng đứng.

Như vậy, phương án này ngăn không cho phần ấn 130 bị ấn trong trạng thái ở đó nắp 110 không được ghép và nhờ đó ngăn không cho các mỹ phẩm bị phun ra ngoài, nhờ đó nâng cao sự thuận tiện và thoải mái cho người sử dụng.

Các phương án ví dụ đã được mô tả trong bản mô tả này, và mặc dù các thuật ngữ cụ thể được sử dụng, nhưng chúng được sử dụng và được giải thích theo nghĩa chung và chỉ dùng để mô tả và không dùng để giới hạn sáng chế. Trong một vài trường hợp, như sẽ

trở nên rõ ràng với người có hiểu biết trung bình trung bình trong lĩnh vực này khi nộp đơn, các dấu hiệu, các đặc tính, và/hoặc các chi tiết mô tả cùng với phương án cụ thể có thể được sử dụng đơn lẻ hoặc kết hợp với các dấu hiệu, các đặc tính, và/hoặc các chi tiết mô tả cùng với các phương án khác trừ khi được nêu cụ thể theo cách khác. Do đó, người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực này sẽ hiểu rằng các thay đổi khác nhau về dạng và các chi tiết có thể được thực hiện mà không vượt quá ý đồ và phạm vi của sáng chế như được nêu trong các điểm yêu cầu bảo hộ kèm theo.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Loại mỹ phẩm bao gồm:

nắp được tạo ra trên phần trên của phần thoa;

phần ấn ghép với phần trên của thân chứa chính, và được tạo ra kết cấu để điều khiển việc xả các mỹ phẩm chứa trong thân chứa chính bằng cách nâng lên hoặc hạ xuống, và để đặt phần thoa bên trong phần ấn khi nắp được ghép với phần trên của phần ấn; và

phần điều khiển nâng/hạ được ghép với phần trên của thân chứa chính, và được tạo ra kết cấu để điều khiển việc nâng/hạ phần ấn,

trong đó thân chứa chính bao gồm:

phần chứa phun để chứa các mỹ phẩm; và

vòi phun tạo trên đầu trên của phần chứa phun để xả các mỹ phẩm ra bên ngoài bằng cách ấn,

trong đó phần điều khiển nâng/hạ được đặt trên ngưỡng dạng bậc tạo trên phần trên của phần chứa phun, và

trong đó phần ấn được ghép với vòi phun.

2. Loại mỹ phẩm theo điểm 1, trong đó phần ấn được hạ xuống dựa trên phần điều khiển nâng/hạ.

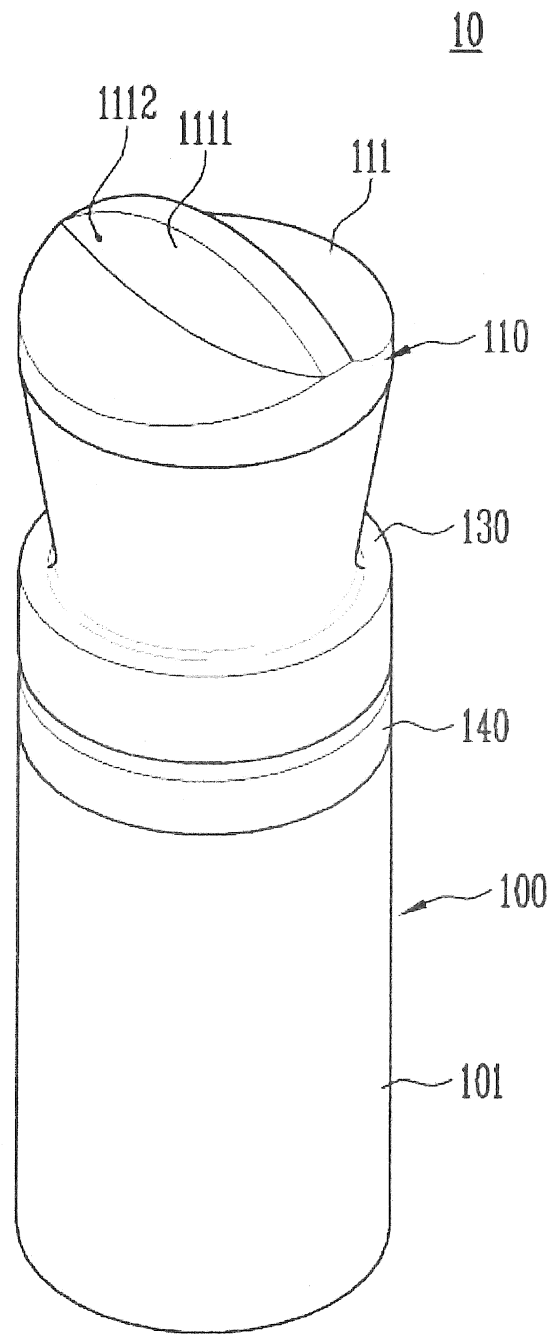
3. Loại mỹ phẩm theo điểm 1, trong đó phần trên của phần ấn được cách biệt với bên ngoài khi nắp được ghép với phần trên của phần ấn.

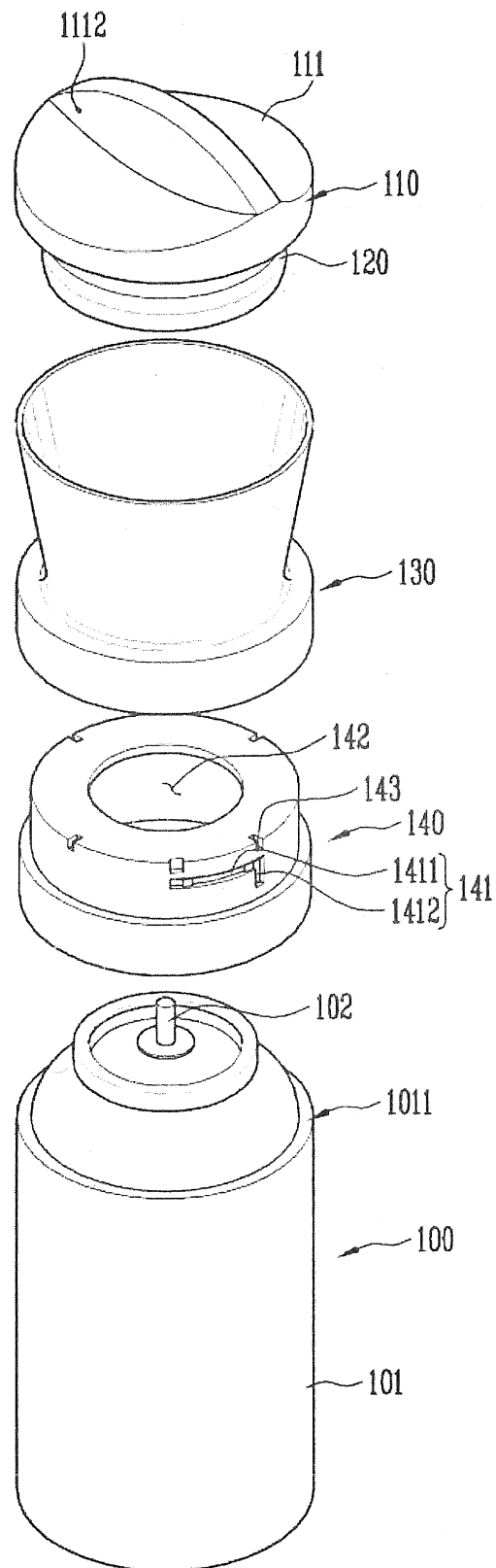
4. Loại mỹ phẩm theo điểm 1, trong đó phần ấn bao gồm lỗ xả mỹ phẩm được tạo ra kết cấu để cho phép các mỹ phẩm đi qua.

5. Loại mỹ phẩm theo điểm 3, trong đó phần ấn còn bao gồm phần lắp vòi phun mà kéo dài đến phần trên hoặc phần dưới của lỗ xả mỹ phẩm, và được ghép với vòi phun trong khi bao quanh chu vi của vòi phun.

6. Loại mỹ phẩm theo điểm 1, trong đó phần ấn có phần lõi dẫn hướng bên trong nó, và phần điều khiển nâng/hạ có rãnh dẫn hướng tạo bên ngoài nó, được tạo ra kết cấu để đặt phần lõi dẫn hướng.

7. Lộ mỹ phẩm theo điểm 6, trong đó rãnh dẫn hướng bao gồm rãnh nằm ngang và rãnh thẳng đứng, và phần lõi dẫn hướng ngăn cản sự nâng/hạ của phần ấn khi được bố trí trong rãnh nằm ngang, và cho phép nâng/hạ phần ấn khi được bố trí trong rãnh thẳng đứng.
8. Lộ mỹ phẩm theo điểm 7, trong đó phần ấn còn bao gồm phần lõi nâng/hạ tạo ra bên trong nó, phần điều khiển nâng/hạ có rãnh nâng/hạ tạo bên ngoài nó, được tạo ra kết cấu để đặt phần lõi nâng/hạ, và rãnh nâng/hạ được tạo ra ở vị trí mà phần lõi nâng/hạ được đưa vào trong đó khi phần lõi dẫn hướng được bố trí trong rãnh thẳng đứng.
9. Lộ mỹ phẩm theo điểm 1, trong đó phần thoa được cấp các mỹ phẩm trong trạng thái mà nó được đặt cách với vòi phun.
10. Lộ mỹ phẩm theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 9, trong đó phần thoa được ghép với nắp.
11. Lộ mỹ phẩm theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 9, trong đó phần thoa được bố trí bên trong nắp.
12. Lộ mỹ phẩm theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 9, trong đó phần thoa được ghép với thân chứa chính bởi phần ấn.

**Fig.1**

**Fig.2**

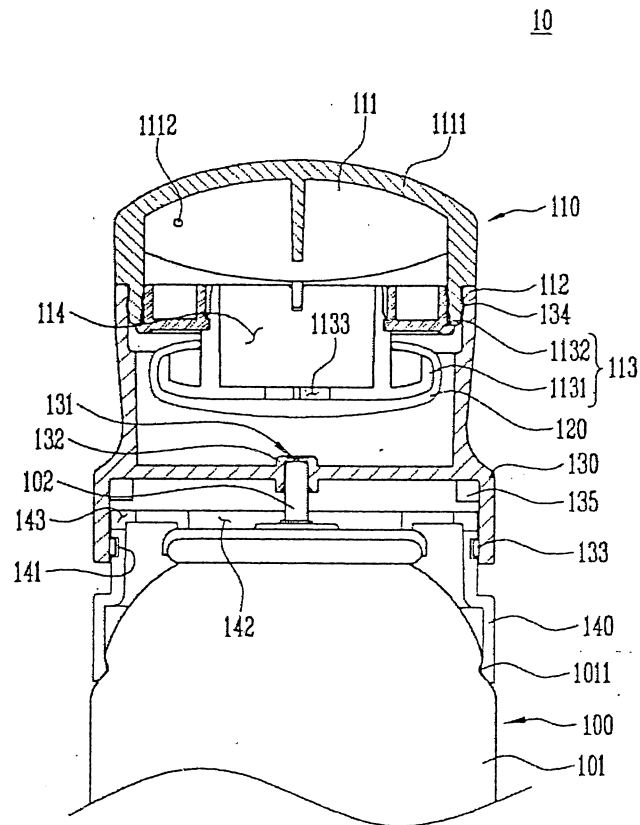
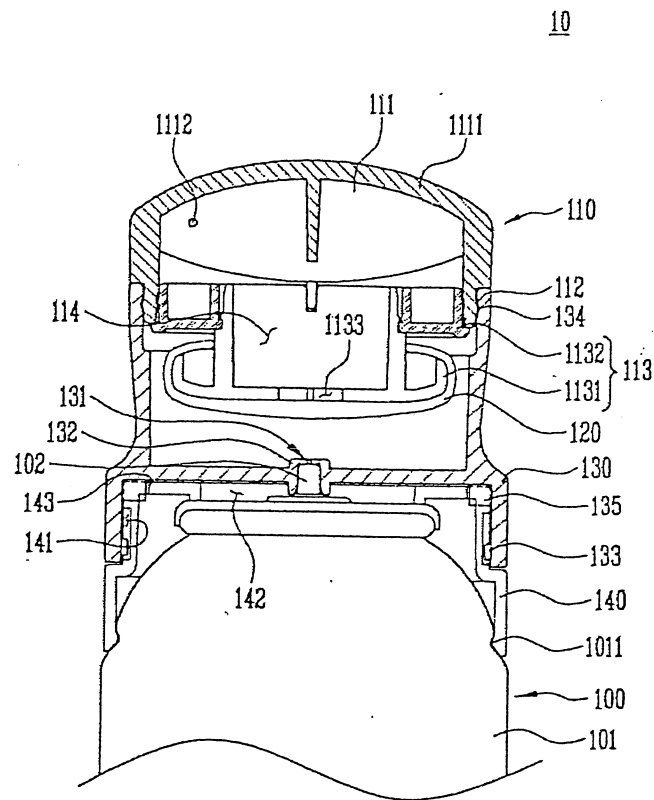


Fig.3



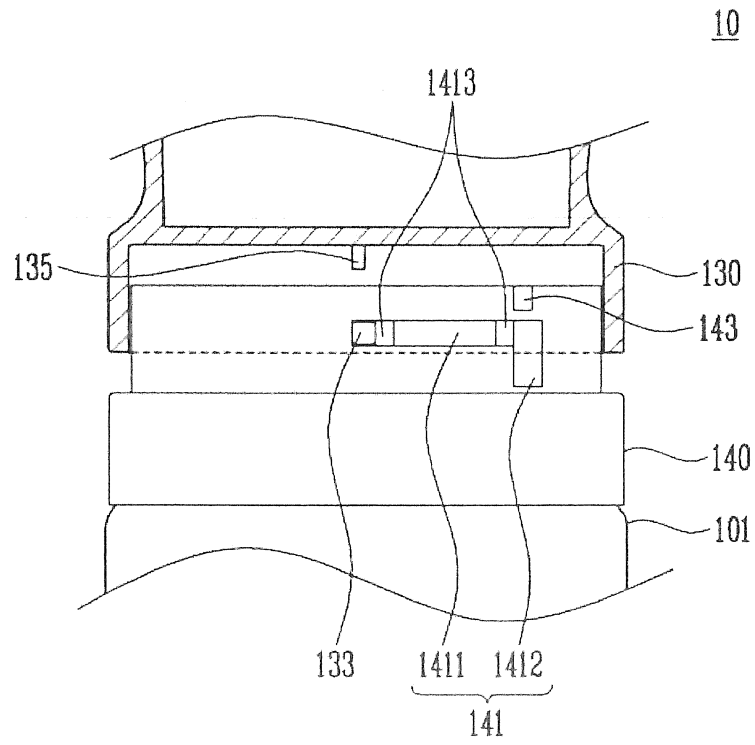


Fig.5

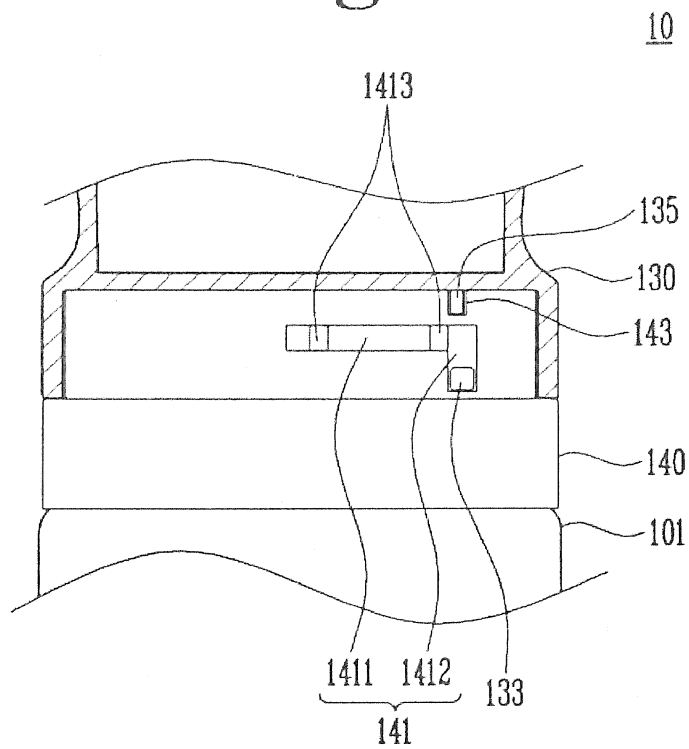


Fig.6

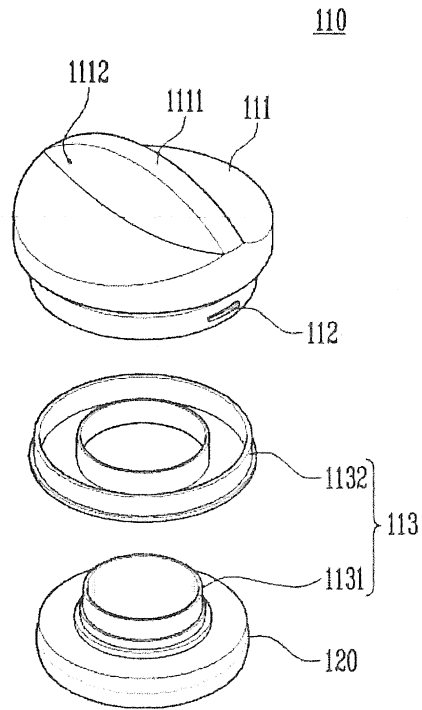


Fig.7

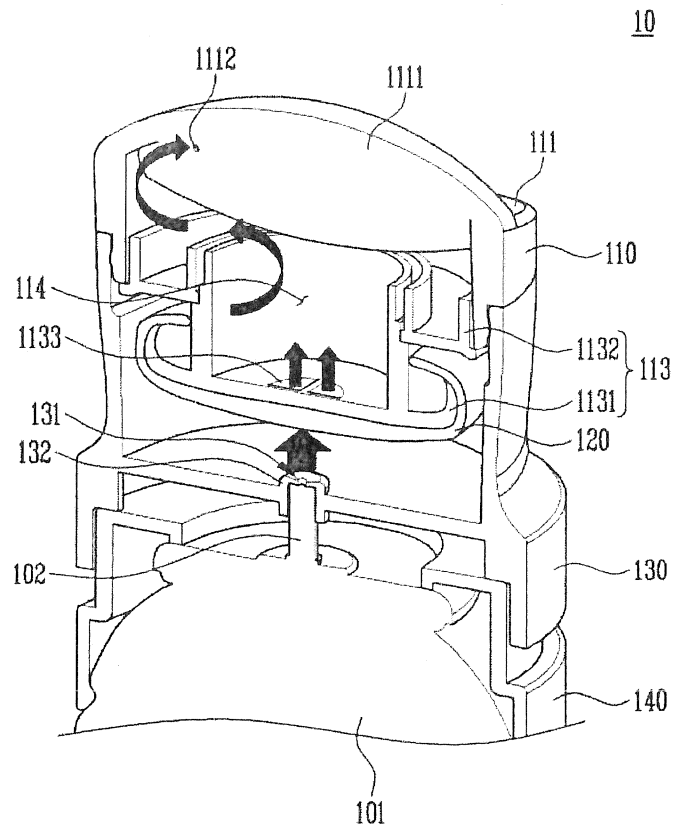


Fig.8

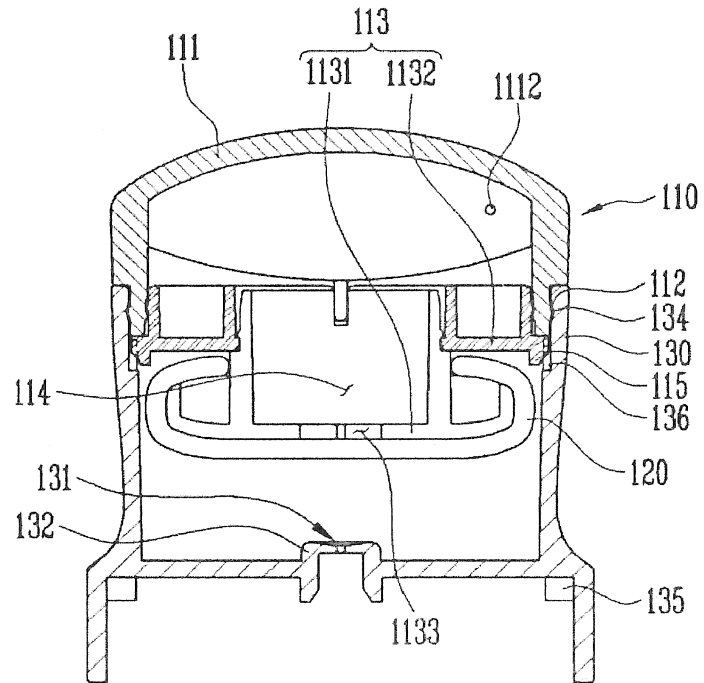


Fig. 9

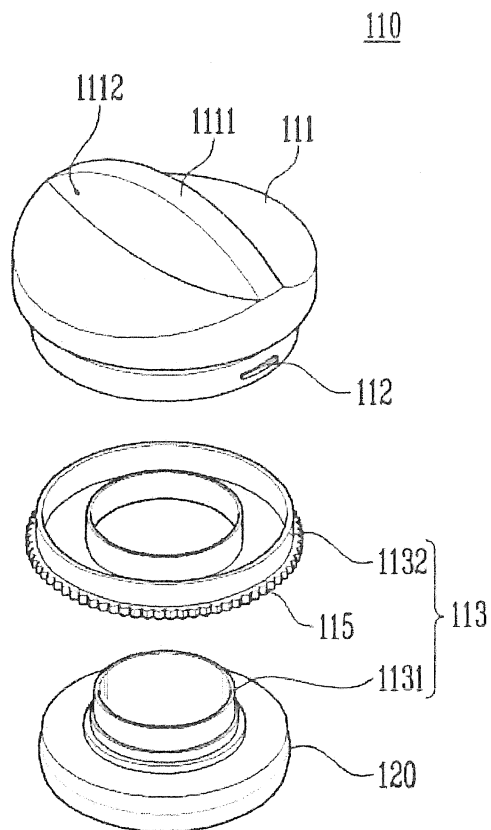


Fig. 10

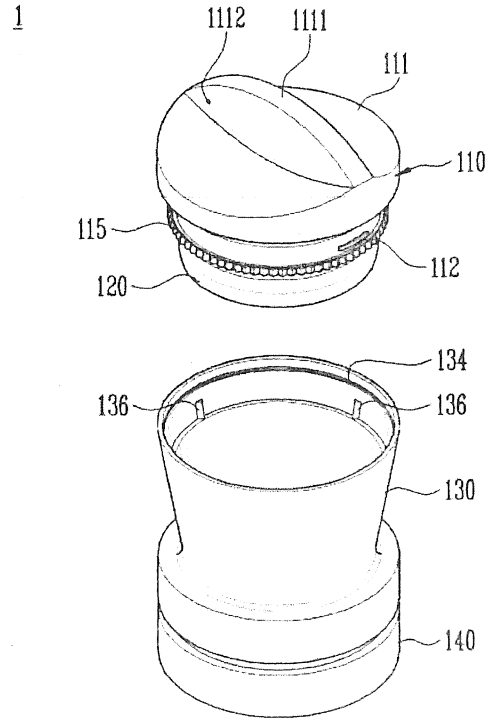


Fig.11

10

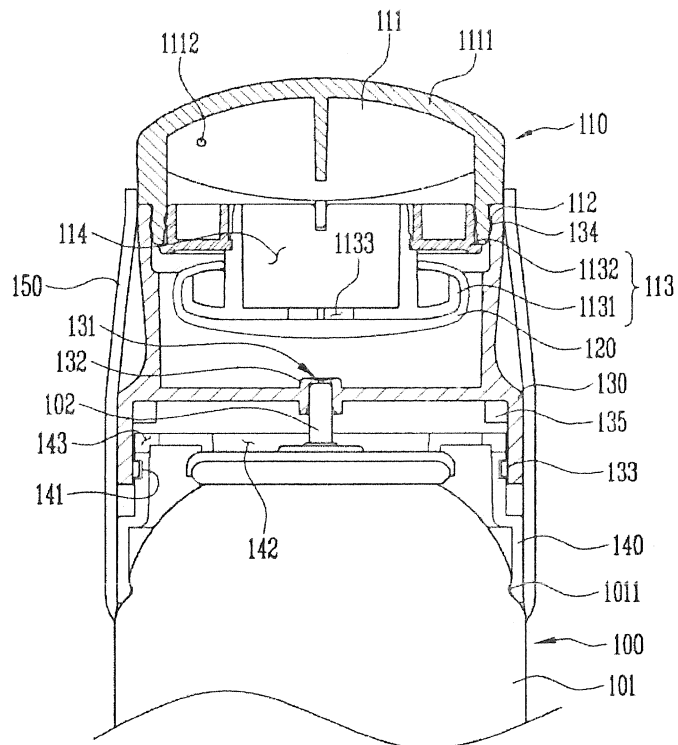


Fig.12

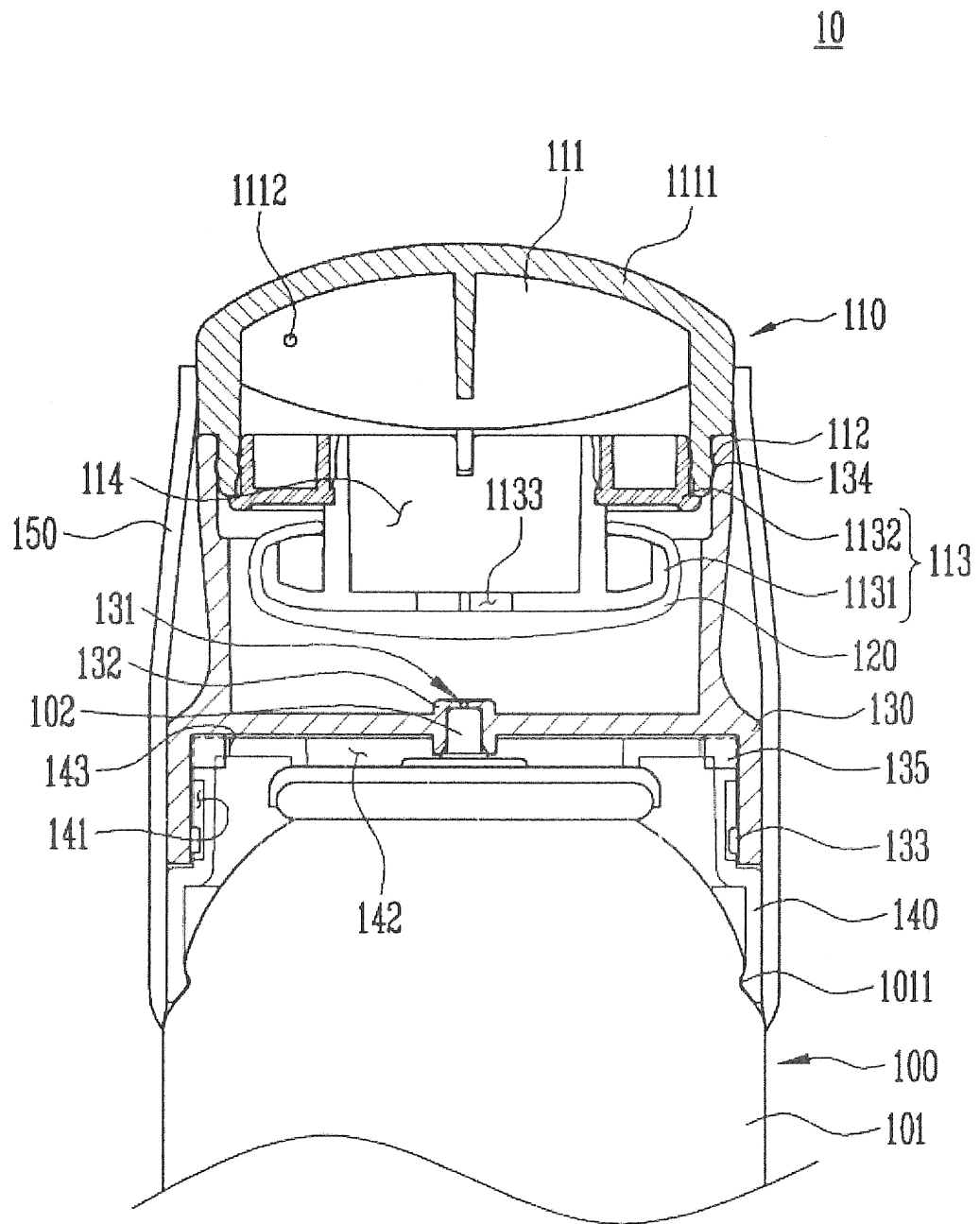


Fig.13